

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*gọi tắt là Nghị quyết số 12-NQ/TU*), Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện trong Đảng bộ Khối với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về tính tất yếu khách quan, bản chất, ý nghĩa, vai trò của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay, nắm chắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về xây dựng chính phủ số...tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị.

Góp phần đổi mới cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức sớm chủ động đổi mới phương thức tư duy làm việc, thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình trên nền tảng số. Đồng thời chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp và tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước để cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội.

#### 2. Yêu cầu

Chuyển đổi số là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, là trách nhiệm của các cấp ủy chi bộ, đảng bộ cơ sở, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Quá trình tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm ứng dụng công nghệ số một cách hiệu quả vừa nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa đổi mới phương thức quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị đồng thời vừa bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu cơ sở tổ chức đảng và đảng viên.

Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động lãnh đạo, quản lý, hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị trong khối, trọng tâm là công tác xây dựng đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên góp phần hiện thực hóa chủ trương của Đảng về xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số.

## **II. MỤC TIÊU**

### ***\*Đến hết năm 2022:***

- 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được quán triệt và nắm chắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng, chương trình, đề án, quy định của Nhà nước, của ngành, lĩnh vực về chuyển đổi số.
- 100% cơ quan, đơn vị trong Khối xác định được kế hoạch, mục tiêu, nội dung, lộ trình chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị.

### ***\*Đến hết năm 2025:***

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức không mật (theo quy định) trao đổi, xử lý, cập nhật, khai thác văn bản điện tử có chữ ký số trên mạng máy tính giữa các cơ quan, đơn vị trong Khối, được lưu trữ trong Hệ thống tin điều hành tác nghiệp của cơ quan.
- 100% cơ quan, đơn vị trong Khối sử dụng công thông tin điện tử có tích hợp với các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trên nền Web.
- 100% tài liệu được số hoá kịp thời và đưa vào khai thác trên mạng máy tính theo quy định số hoá tài liệu.
- 90% các cơ quan, đơn vị có toàn bộ hoạt động (lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn, thủ tục hành chính, thanh toán tài chính...) trên môi trường số.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Công tác tuyên truyền**

- Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng chủ động, phối hợp với lãnh đạo, cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số (Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy...).

- Cán bộ, đảng viên chủ động tự nghiên cứu, học tập, quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, kể

hoạch của Đảng ủy Khối về chuyển đổi số trong quá trình thực thi công vụ; tích cực và chủ động tham gia thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động công tác đảng phù hợp với nhiệm vụ và chức trách được giao.

- Tăng cường vai trò, nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện trong các cơ quan, đơn vị trong khối. Bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm trực tiếp và đi đầu trong việc nghiên cứu, quán triệt, phổ biến, triển khai chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, lồng ghép vào nội dung sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề.

Qua đó, nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về bản chất của chuyển đổi số chính là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên công nghệ số, từ đó nắm chắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng, xác định rõ trách nhiệm của mỗi cá nhân, mỗi vị trí việc làm trong chuyển đổi số. Tránh nhận thức sai lầm, lệch lạc cho rằng chuyển đổi số là của Chính Phủ, của cơ quan, tổ chức khoa học mà là sự tham gia tích cực, chủ động của mỗi tổ chức cá nhân trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

## **2. Nội dung chuyển đổi số của Đảng ủy Khối**

Đảng ủy Khối các cơ quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển đổi số trước hết trong công tác xây dựng Đảng, ứng dụng công nghệ số vào mọi hoạt động lãnh đạo, quản lý, lãnh đạo xây dựng và vận hành đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu nền tảng của Đảng bộ Khối có khả năng kết nối, tích hợp dữ liệu từ các hệ thống nghiệp vụ chuyên dùng của tỉnh nhằm cung cấp thông tin phục vụ lãnh đạo, điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, qua đó từng bước đổi mới phương thức quản lý, điều hành hoạt động của cấp ủy các cấp trên nền tảng dữ liệu số, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu cơ sở tổ chức đảng và đảng viên.

## **3. Nội dung chuyển đổi số trong các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc**

Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện việc phát triển hạ tầng số và phát triển dữ liệu số theo kế hoạch của từng ngành, lĩnh vực và của Ủy ban nhân dân tỉnh, xác định lộ trình và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị; kế thừa, tận dụng tối đa các nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa toàn bộ tài sản thông tin, chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số; chú trọng đầu tư nguồn lực con người, đào tạo, bồi dưỡng,

xây dựng cơ chế, chính sách, bảo đảm triển khai có hiệu quả chuyển đổi số vào hoạt động chuyên môn.

Đồng thời thực hiện việc chuyển đổi số trong công tác đảng cụ thể như: Chỉ đạo ứng dụng công nghệ số vào hoạt động điều hành, hội họp, xử lý thông tin, thực hiện công tác văn thư; số hóa, lưu trữ tài liệu điện tử; thực hiện chế độ báo cáo và cập nhật thông tin lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; sao lưu dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, tăng cường thông tin trên môi trường mạng (hạn chế hội họp trực tiếp, sử dụng văn bản giấy); kết nối, hoàn thiện các kênh thông tin, đường truyền giữa cấp ủy cơ sở và với cấp ủy cấp trên và các tổ chức liên quan. Bảo đảm sự thống nhất cao về nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương chuyển đổi số; trong sử dụng chung hệ thống công nghệ, nhân lực để chia sẻ, kết nối trong các hoạt động.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối**

Ban Thường vụ Đảng ủy ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy Khối trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch trong toàn đảng bộ, tổ chức nghiên cứu, học tập mô hình chuyển đổi số trong công tác Đảng ở Đảng ủy Khối các cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố để vận dụng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của Đảng bộ Khối. Chỉ đạo, rà soát, đánh giá các phần mềm đang sử dụng và đề xuất phần mềm ứng dụng mới, thông qua dự toán kinh phí; ký kết hợp đồng xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu; tổ chức hội nghị tập huấn chuyển đổi số; lãnh đạo cập nhật, chuyển đổi toàn bộ dữ liệu giấy thành dữ liệu điện tử; lãnh đạo các ban, văn phòng, đoàn thể xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung, xây dựng Bộ thủ tục nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, đoàn thể và quy trình, biểu mẫu trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định ban hành Bộ thủ tục nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng.

##### **2. Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chương trình, đề án của Chính phủ, ngành đến cán bộ, đảng viên; xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, xác định rõ các nội dung trọng tâm, trọng điểm (ưu tiên chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng), đảm bảo đạt chất lượng, hiệu quả, cụ thể hóa thành các mục tiêu nhiệm vụ công tác hằng năm để triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị; tạo sự đồng bộ, liên thông.

##### **3. Các Ban Đảng ủy Khối**

Các Ban, Văn phòng Đảng ủy phối kết hợp, xây dựng kế hoạch, lộ trình, phân công trách nhiệm cụ thể để tiếp nhận và triển khai sử dụng các phần mềm quản lý, tiến hành rà soát, bổ sung, xây dựng bộ thủ tục nghiệp vụ hành chính

đảng trên cơ sở hệ thống hóa các quy định của Điều lệ và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Trung ương, của Tỉnh thành từng nội dung nghiệp vụ và hệ thống biểu mẫu cụ thể (*Dữ liệu về hồ sơ cán bộ, đảng viên; công tác thi đua khen thưởng; hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu, văn bản (đi, đến); nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng; công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; công tác tuyên giáo, dân vận; công tác văn phòng cấp ủy*), đồng thời xây dựng lộ trình số hóa dữ liệu truyền thống sang dữ liệu điện tử giúp cho Cấp ủy, các tổ chức, cá nhân cán bộ, đảng viên thuận lợi trong quá trình khai thác, sử dụng thông tin bảo đảm an toàn, nhanh chóng, hiệu quả trên không gian mạng.

#### **4. Các Đoàn thể Khối**

Tiếp nhận và triển khai sử dụng các phần mềm quản lý đoàn viên, tiến hành rà soát, bổ sung, xây dựng bộ thủ tục nghiệp vụ đoàn thể trên cơ sở hệ thống hóa các quy định của Điều lệ và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của cấp trên thành từng nội dung nghiệp vụ và hệ thống biểu mẫu cụ thể (*Dữ liệu về tổ chức, đoàn viên; hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu, văn bản (đi, đến); nghiệp vụ công tác đoàn thể; công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật; công tác thi đua khen thưởng; công tác vận động quần chúng*), đồng thời xây dựng lộ trình số hóa dữ liệu truyền thống (*văn bản giấy*) sang dữ liệu điện tử giúp tổ chức đoàn thể, đoàn viên thuận lợi trong quá trình khai thác, triển khai thực hiện trên môi trường mạng.

#### **5. Văn phòng Đảng ủy Khối**

Văn phòng Đảng ủy là cơ quan thường trực của Đảng ủy về chuyên đổi số trong Đảng bộ, có trách nhiệm tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chuyên đổi số; tham mưu kinh phí, nguồn lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện. Đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của các ban Đảng, các tổ chức cơ sở đảng, Đoàn thể Khối định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và tham mưu sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

##### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các Ban Đảng và Đoàn thể trực thuộc,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ Khối,
- Đăng tải website Đảng ủy Khối,
- Lưu VPĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

**Phạm Thanh Quan**